

KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐĂNG ĐẠI TẬP

QUYỂN 18

Phẩm 8: BỒ-TÁT HƯ KHÔNG TẠNG (Phần 5)

Dứt tiếng kệ, ma Ba-tuần cùng bốn binh ma đến chỗ Phật. Đến nơi, ma hóa thành trưởng giả, lay Phật, đứng qua một bên, bạch Phật:

–Hy hữu thay, Thế Tôn! Các Đại sĩ đã thành tựu vô số thần biến không thể nghĩ bàn, lại có thể thị hiện các việc trang nghiêm cũng không thể nghĩ bàn. Thế Tôn! Đời sau có bao nhiêu chúng sinh nghe các thứ thần biến không thể nghĩ bàn này được khai ngộ, không nghi ngờ?

Phật nói:

–Đời sau, chúng sinh nghe kinh điển thần biến không thể nghĩ bàn này rất ít tin hiểu. Ba-tuần! Như chẻ một sợi lông thành trăm phần, dùng một phần để lấy từng giọt nước biển thì theo người, lấy được nhiều hay ít? Nước còn lại nhiều hay ít?

–Thế Tôn! Số nước lấy được rất ít, số nước còn lại rất nhiều.

–Ba-tuần! Cũng thế, chúng sinh nghe tin kinh điển thần biến này rất ít, số không tin hiểu thì rất nhiều. Ba-tuần! Công đức của người hàng ngày đem vô số châu báu đầy khắp tam thiên đại thiên cõi nước để bố thí suốt hằng hà sa số kiếp, không bằng công đức của người tin hiểu kinh thần biến không thể nghĩ bàn này. Vì sao? Ba-tuần! Vì chúng sinh tin hiểu kinh thần biến không thể nghĩ bàn này là đích thân nghe từ Đức Phật Thích-ca Mâu-ni. Vì sao? Ba-tuần! Vì nếu không từng gieo trồng căn lành thì nhất định không thể tin hiểu kinh này.

Ba-tuần! Sau khi ta nhập diệt, chánh pháp sắp diệt, chúng sinh kiêu mạn; chấp vào văn tự; không biết phương tiện; luôn tranh giành; không tư duy pháp; bỏ hạnh chân chánh; tham lợi dưỡng, danh tiếng, y phục, thức ăn; tự ràng buộc; thích bàn việc thế gian và văn từ thế gian, không thích phân biệt thật nghĩa đệ nhất; không tu tập đạo vô thượng của Phật; sâu xa chân thật chỉ hưởng theo kẻ khác để bàn luận kinh điển; phỉ báng chư Phật; tạo khổ não; thần ma rình rập kẻ ấy; càng buông lung; ganh ghét, khinh khi, Tỳ-kheo giữ giới, thọ trì, đọc tụng

kinh này; lại hủy phạm giới cấm. Có kẻ lo sợ không sống, hổ thẹn với người, giả mặc ca-sa, bỏ giới về đời. Những kẻ ấy sau khi chết, bị đọa nơi địa ngục A-tỳ, chịu khổ đau.

Ba-tuần! Đời sau có các chúng sinh cầu đạo Bồ-tát, chấp nhân duyên, thiếu căn lành, vừa phát tâm đạo đã chấp vào văn tự, không hiểu thật nghĩa nên thọ trì, đọc tụng, giảng thuyết kinh sâu xa bị người khinh khi xem thường. Vì thế bỏ kinh này, đọc tụng kinh của hàng Thanh văn, Bích-chi-phật, luôn bị ràng buộc trong danh tiếng lợi dưỡng, hủy báng kinh điển thâm diệu, chê bai người thọ trì đọc tụng kinh đó, không thèm nhìn những người ấy, thích hạnh thấp kém, bỏ pháp Đại thừa của Bồ-tát, bỏ tâm thuần tịnh và sâu xa, thần ma tổn hại, tìm cách nhiễu loạn tâm để không được nghe kinh này, dù nghe cũng không tin hiểu, tạo nhiều tội lỗi, tạo nghiệp phá pháp, xa lánh Tam bảo, không gặp Phật, không được nghe pháp, không cúng dường tăng. Vì sao? Vì nghi ngờ pháp, luật Phật.

Thấy lỗi mình, Ba-tuần lo buồn, kinh sợ, lạy Phật, ngồi qua một bên.

Bồ-tát Hư Không Tạng hỏi Ba-tuần:

–Cớ sao người lo sợ, buồn rầu, run rẩy như kẻ mất trí và lại ngồi qua một bên?

Ba-tuần thưa:

–Thiện nam! Tôi nghe Phật giảng những việc đáng sợ như vậy nên buồn rầu, hoảng hốt, không biết tôi sẽ bị đọa vào cõi nào, ai cứu tôi. Tôi đối với giáo pháp Như Lai nên giảng thường gây tạo vô số trở ngại. Vì vậy tôi lo sợ.

Hư Không Tạng nói:

–Ba-tuần! Trong pháp Phật có pháp tự nêu tội. Người hãy hướng về Phật, thành tâm sám hối tội, nguyện không tái phạm. Có như thế người mới thoát khổ.

Nghe vậy, Ba-tuần cúi rạp người lạy Phật, chiêm ngưỡng Như Lai, ứa lệ, thưa Thế Tôn:

–Con nay thành tâm sám hối. Từ xưa đến nay con đã gây tạo vô số chướng ngại đối với luật, pháp chư Phật. Xin Thế Tôn thương xót nhận sự sám hối của con.

Phật nói:

–Lành thay, lành thay! Người đã biết lỗi mình, biết sám hối tội,

người sẽ góp sức lưu hành rộng khắp pháp Phật, chư Phật sẽ nhận sự sám hối đó. Người chớ tạo tội nữa.

Lúc ấy, Phật dạy các Bồ-tát:

–Các Hiền sĩ! Các vị hãy nói về pháp hành vượt cõi ma để độ Ba-tuần.

Nghe Phật dạy, Bồ-tát Kim Sơn Vương từ nơi chỗ ngồi trong pháp hội, bạch Phật:

–Thế Tôn! Người bảo vệ cảnh giới mình là chưa vượt cảnh giới ma. Bồ-tát thấy tất cả các cõi đều là cõi Phật, biết cõi Phật không phải cõi là vượt cảnh giới ma.

Bồ-tát Bảo Đức bạch Phật:

–Thế Tôn! Dựa vào chỗ ở là ở trong cảnh giới ma. Bồ-tát không chấp nơi chốn, biết các pháp không có tướng để thủ đắc, giảng pháp ấy cho chúng sinh là vượt cảnh giới ma.

Bồ-tát Bảo Thủ thưa:

–Thế Tôn! Chấp ngã và sở hữu của ngã là ở trong cảnh giới ma. Bồ-tát không chấp ngã và sở hữu của ngã là không tranh chấp, không tâm hành, làm sao sống trong cảnh giới ma! Đó là Bồ-tát vượt cảnh giới ma.

Bồ-tát Vô Tránh Dũng thưa:

–Thế Tôn! Có tiếp xúc, có xa lìa thì có tranh chấp, bị ma hại. Không tiếp xúc, không xa lìa, không tranh chấp, không xúi người tranh chấp, đạt vô ngã, không tổn não là vượt cảnh giới ma.

Bồ-tát Bảo Tư thưa:

–Thế Tôn! Vọng tưởng phân biệt là phiền não, phiền não là ở trong cảnh giới ma. Bồ-tát biết các pháp không hình tướng, không vọng tưởng phiền não, biết trong ngoài không khác, trừ hết vọng tưởng phân biệt là vượt cảnh giới ma.

Bồ-tát Nhạo Tác bạch Phật:

–Thế Tôn! Thấy vui không vui là có yêu ghét, là ở trong cảnh giới ma. Bồ-tát không yêu ghét, hành hạnh bình đẳng, không lấy hai tướng đối với các pháp, vào cõi không thể nghĩ bàn, là vượt cảnh giới ma.

Bồ-tát Ly Tránh thưa:

–Thế Tôn! Cõi ma có từ ta. Bồ-tát biết ngã, đạt nhãn vô ngã, biết ngã thanh tịnh nên tất cả pháp tịnh, biết tánh của pháp tịnh như hư không, vượt là cõi ma.

Bồ-tát Pháp Tự Tại thưa:

–Thế Tôn! Tùy thuận phiền não, để ái điều khiển, ma sẽ tìm cơ hội tổn hại. Bồ-tát tự tại trong các pháp, tự nhiên tỏ ngộ, được Phật thọ ký, không thoái chuyển pháp Bồ-đề, là vượt cõi ma.

Bồ-tát Sơn Tướng Thanh Âm thưa:

–Thế Tôn! Tâm lậu hoặc là ở cõi ma. Bồ-tát không còn lậu hoặc, thành tựu hạnh biết các pháp không là vượt cõi ma.

Bồ-tát Hỷ Kiến thưa:

–Thế Tôn! Không gặp Phật, không nghe pháp, thì ma tìm cơ hội tổn hại. Bồ-tát luôn gặp Phật, không chấp nơi hình sắc, nghe pháp nhưng không chấp vào văn tự, vì thấy pháp là thấy Phật, vì không chấp nơi ngôn ngữ nên nghe pháp. Đó là Bồ-tát vượt cõi ma.

Bồ-tát Đế Võng thưa:

–Thế Tôn! Nếu có dựa cậy, có động tức là cảnh giới ma. Bồ-tát luôn tùy thuận, tinh tấn biết pháp rốt ráo không có tướng thành nên không dao động, không y lại, là vượt cõi ma.

Bồ-tát Đức Minh Vương thưa:

–Thế Tôn! Thấy hai pháp là bị ma tìm cơ hội tổn hại. Bồ-tát biết các pháp cùng tánh của pháp, không thấy sự khác biệt của cõi ma và tánh của pháp, biết tánh của pháp và cõi ma bình đẳng, không hai tướng, là vượt cõi ma.

Bồ-tát Hương Tượng thưa:

–Thế Tôn! Bồ-tát khiếp nhược lo sợ khi nghe pháp sâu xa là tạo điều kiện cho ma tổn hại. Bồ-tát dũng mãnh, thông đạt ba môn giải thoát, không kinh sợ pháp sâu xa, hiện biết thật tánh của các pháp, là vượt cảnh giới ma.

Bồ-tát Di-lặc thưa:

–Thế Tôn! Như nước biển cùng một vị mặn, biển pháp của Phật cũng chỉ một vị giải thoát, lìa dục. Bồ-tát hiểu được pháp một vị là vượt cõi ma.

Bồ-tát Hư Không Tạng thưa:

–Thế Tôn! Như hư không vốn trong sạch, không nhơ, không bị mây bụi che lấp, cũng thế Bồ-tát tâm như hư không, biết tánh của pháp thường thanh tịnh, không bị phiền não khách trần quấy nhiễu, đạt giải thoát Bát-nhã ba-la-mật, đạt trí sáng biết các pháp là vượt cõi ma.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi Pháp vương tử thưa:

–Thế Tôn! Có ngôn ngữ là có chướng ngại, là ở trong cõi ma. Các pháp không biểu hiện bằng ngôn ngữ thì không có chướng ngại. Vì sao pháp không thể nói? Vì là nghĩa đệ nhất. Trong đó không có văn tự, không có nghĩa. Bồ-tát hành đế Đệ nhất nghĩa, không chấp pháp hành, là vượt cõi ma, không lỗi lầm.

Lúc đó Phật hỏi Ba-tuần:

–Người có nghe pháp vượt cõi ma không?

Ma thưa:

–Thế Tôn! Con đã nghe.

Phật nói:

–Thực hành các pháp đó thì ma đâu còn là gì. Ma không thể tổn hại người ấy, chỉ tăng thêm tội lỗi thôi. Ba-tuần! Hãy phát tâm Bồ-đề vô thượng, kiên trì thực hành các pháp vượt cõi ma. Nếu được, người sẽ thoát cõi ma. Ba-tuần! Như nhớ uest của trăm ngàn năm chợt một hôm được trừ sạch. Cũng thế, nghiệp ác tạo từ trăm ngàn kiếp, nhờ tư duy tùy thuận nơi pháp Phật nên nhất thời tiêu hết. Ba-tuần! Như chất củi khô thành đống lớn như Tu-di, chỉ một đóm lửa là đốt sạch. Cũng thế, chỉ một sức trí nhỏ đã trừ hết vô lượng tối tăm. Vì sao? Ba-tuần! Vì trí sáng dũng mãnh, vô minh yếu ớt.

Lúc ấy, ma tự nghĩ: Thế Tôn đại Từ thương xót ta, giảng nói pháp tâm Bồ-đề, ta nên trồng căn lành nhỏ với Phật. Lập tức, Ba-tuần hóa hiện tám vạn bốn ngàn lọng báu đẹp và vô số chuỗi hoa, anh lạc, hương bột, hương xoa, bảo quyến thuộc:

–Chư Phật Thế Tôn ra đời là việc hy hữu, các người hãy đến cúng dường Như Lai. Tám vạn bốn ngàn ma chúng và Ba-tuần dâng lọng báu và hoa, hương, anh lạc, hương bột, hương xoa cúng Phật, phát tâm Bồ-đề vô thượng.

Những ma chúng không phát tâm thì cười chê Ba-tuần:

–Ba-tuần! Thật lại đi kính tin Sa-môn Cù-đàm, gần gũi như thế. Vì sao? Vì Ba-tuần muốn học chú thuật của Sa-môn Cù-đàm nên khen ngợi như vậy.

Các ma xấu ác không tin Phật lại nói:

–Giả sử Sa-môn Cù-đàm tìm mọi cách chuyển tâm Ma vương thì chúng ta cũng có đủ phương tiện để cản trở, không cho lưu truyền kinh này, dù được lưu truyền cũng ít người hỗ trợ. Người tin thọ, thực hành càng ít, người khinh chê càng nhiều. Kinh chỉ được truyền ở nơi xa xôi

LINH SON PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

hẻo lánh, không được truyền ở các nơi trung tâm, thành thị, chỉ có chúng sinh nghèo cùng, không oai đức mới được nghe, kẻ giàu có, oai đức lại hủy báng kinh này.

Bấy giờ, Phật hỏi Bồ-tát Hư Không Tạng:

–Ông có nghe lời ác của các ma không?

Bồ-tát Hư Không Tạng thưa:

–Thế Tôn! Con đã nghe.

Phật nói:

–Thiện nam! Hãy bảo vệ kinh điển vi diệu này để hàng phục ma oán.

Bồ-tát Hư Không Tạng thưa:

–Thế Tôn! Chư Phật đã hộ trì kinh này, chúng con cũng sẽ thọ trì, gìn giữ.

Sau đó, Bồ-tát Hư Không Tạng nói chú:

–A bạt đề, bạt đề, ùi bạt đề, bà hê đa nậu tán đề, đầu lâu Đà-la-ni, niết già đa, niết già đa ni, bát già đa ni, mê la dục đề, già lâu na niết nại đề, tát già bạt đề, phù đa lạc sai, đạt ma niết chiết đề, đạt ma lạc sai, hựu cứu li, thi cứu li, hựu lâu, hựu lâu, hựu lâu đức già li, đa bà bà đế đế, thi la nậu bà đế đề, a xoa dạ niết thế trì, chỉ xa bà ca lợi tha, Phật đà yết đề mị đề, đạt ma úy kỳ la ni, tăng già nậu đồng dương, a nậu đầu lệ, không thể cứu vượt quyến thuộc các ma phá hoại, nếu phạm điều này, không các đao gậy thuận đường mà đi, Thánh chúng an trụ các câu các câu, thuận dòng giải thoát phá các ngoại đạo, hàng phục ma.

*Tứ vương thường hộ
Cùng Thiên đế Thích
Phạm vương thí chủ
Chư Thiên phụng Phật.
Bảo hộ Bồ-đề
Tất cả các thân
Luôn luôn bảo vệ
Hàng phục quân ma.
Lợi lạc chúng sinh
Thọ trì chánh pháp
Hộ vệ Pháp sư*

www.daitangkinh.org

Luôn luôn che chở.

Bồ-tát nói chú xong, giảng đường Diệu bảo trang nghiêm và tam thiên đại thiên thế giới đều chấn động sáu cách. Các ma lúc ấy thấy trong hư không có năm trăm thần Kim cương Mật Tích cầm chùy lớn hùng hổ như lửa dữ thật đáng sợ. Mật Tích bảo:

–Các ma và thần ma nghe chú này mà không phát tâm Bồ-đề vô thượng, chúng ta sẽ đập nát đầu chúng thành bảy phần.

Nghe thế, các ma kinh sợ, lông tóc dựng đứng, chấp tay lạy Phật, thưa:

–Chúng con xin phát tâm Bồ-đề vô thượng. Xin Thế Tôn cứu chúng con thoát khỏi nỗi sợ hãi này.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Chúng ma đều muốn gây trở ngại cho kinh này, tất chúng sẽ làm theo tâm ý tối tăm ấy, song nhờ uy lực của Phật và sự thọ trì của các Bồ-tát, nên kinh này vẫn được lưu truyền, tuy vậy ít người thọ trì, đọc tụng, giảng thuyết.

Phật lại hỏi Tôn giả A-nan:

–Ông có thấy các ma vì sợ hãi mà phát tâm Bồ-đề vô thượng không?

Tôn giả A-nan thưa:

–Thế Tôn! Con đã thấy.

Phật nói:

–Với lời này, các ma đã tạo nhân từ việc ma, nhưng chưa phát tâm Bồ-đề bằng lòng tin sâu xa. A-nan! Đời sau sẽ có Phật ra đời hiệu Vô Cấu Tướng, là Đấng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Ba-tuần sẽ không thoái tâm Bồ-đề vô thượng. Biết được tâm thành sâu xa của ma, đức Vô Cấu Tướng sẽ thọ ký tâm Bồ-đề vô thượng cho ma. Lúc ấy, Ba-tuần cũng làm vua ma nhưng thành tâm kính tin chánh pháp của Như Lai. Như khi Phật Di-lặc ra đời, có Ma vương tên Đạo Sư, là vua ma tin kính Phật, Pháp, Tăng. Năm trăm ma này, về sau cũng sinh trong cõi ma ấy, nhưng trông cản lành với Phật. Đến khi Ba-tuần thành Phật, chúng sẽ được thọ ký đạo quả Bồ-đề vô thượng. Hôm nay, Ba-tuần tuy phát tâm Bồ-đề nhưng vẫn còn do dự, nhưng dần dần sẽ thành tựu vô lượng công đức sẽ là bậc tôn kính của thế gian như ta hiện nay.

Bấy giờ, vô lượng trời người, Đế Thích, Phạm thiên, Hộ thế, nghe Phật thọ ký cho ma Ba-tuần sẽ thành Phật thì rất vui mừng, cho là việc hy hữu, nên chấp tay, thưa Phật:

–Thật hết sức hy hữu! Ai thấy Phật đều được thành tựu vô lượng công đức nơi Pháp bảo. Vì sao? Vì hoặc có chúng sinh không tin kính, muốn nảo loạn Như Lai, nhưng lại được gặp Phật, hoặc có chúng sinh được gặp Phật, tất cả đều tạo nhân để dần đạt tới Niết-bàn. Thế Tôn! Ngoài Như Lai, ai có thể phân biệt được, ai biết được căn tánh của chúng sinh?

Phật nói:

–Như các vị nói: Ai thấy Phật sẽ được cứu độ. Các vị nên biết có chúng sinh không còn căn lành, trải vô lượng a-tăng-kỳ kiếp không được làm người, nhưng nếu gặp Phật sẽ tạo nhân lành, dần đạt tới Niết-bàn. Như Lai luôn tạo ruộng phước không thể nghĩ bàn như thế.

Lại nói:

–Tánh tâm luôn tịnh, vì chúng sinh ngu si không thấy biết nên cho là nhớ uest. Nếu thấy biết đúng sẽ cho là thanh tịnh. Song trong pháp Đệ nhất nghĩa, không có pháp nào là sạch là nhớ. Các vị nên biết: phiền não không nơi chốn, chẳng trong ngoài, vì không tùy thuận tư duy nên khởi phiền não. Nếu tùy thuận suy xét sẽ không có phiền não. Thấy thêm bớt, không bình đẳng là phiền não, không thêm bớt là không phiền não; hư dối vọng tưởng là phiền não, không vọng tưởng thì không phiền não.

Vì thế, ta nói:

–Thật biết tà kiến là chánh kiến. Tà kiến không là chánh kiến. Biết như thế thì không vọng tưởng tăng giảm, không chấp thủ, là chánh kiến. Lại nữa, như đất nươg nước, nước nươg gió, gió nươg hư không, hư không không chỗ nươg tựa nên đất không có chỗ nươg tựa, chỉ là giả gọi nươg tựa. Vì thế các vị nên biết khổ tựa nghiệp, nghiệp nươg kết sử nhưng khổ, nghiệp, kết sử đều không có chỗ nươg, vì tánh tâm luôn tịnh. Do đấy, các pháp không có gốc rễ, không có nơi dừng, chỉ là giả có, kỳ thật là không, nên có câu: Tánh của các pháp vốn tịnh, rốt ráo không sinh khởi. Các vị nên biết pháp này là pháp tánh thường tịnh. Bồ-tát thông đạt pháp ấy sẽ không bị phiền não nhiễm ô, cũng không ỷ lại, vì bỏ tánh ỷ lại nên đạt đạo bình đẳng, vượt cõi ma, vào cõi Phật, vào cõi chúng sinh nhưng không động pháp giới, biết tất cả các pháp không cõi, không không cõi, sớm đạt trí Nhất thiết.

Lúc giảng nói pháp này, có năm trăm Bồ-tát đạt pháp Nhẫn vô sinh.

Lúc ấy Trưởng giả Thân Việt rời chỗ ngồi, đánh lễ Phật, thưa:

–Thế Tôn! Thế Tôn đã vì chúng con nêu giảng kinh điển sâu xa. Ngày trước, con muốn hại Đức Thế Tôn nên đã đặt hầm lửa và bày thức ăn độc, nhưng Như Lai bậc Đại thánh không ai hại được, nên con đã tin kính Phật. Từ đó đến giờ, con vẫn chưa trừ hết tâm nghi ngờ. Hôm nay nghe Phật thuyết giảng kinh thâm diệu này, lưới nghi đã hết, tâm không còn chướng ngại, được an vui. Thế Tôn! Vì vậy lòng tin kính của con càng được củng cố. Con xin đem báu vật ở nhà cúng Phật, Pháp, Tăng, Sa-môn, Bà-la-môn và bố thí cho người nghèo khổ cô độc. Thế Tôn! Người nghe kinh điển sâu xa, đoạn trừ ràng buộc này mà lại tham chấp các vật thì thật không có.

Bồ-tát Hư Không Tạng bạch Phật:

–Thế Tôn! Bồ-đề vô thượng của chư Phật Như Lai thật là sâu xa khó lường. Ở đời sau, Bồ-tát bỏ thân mạng, danh dự, lợi dưỡng để giữ gìn Bồ-đề của Phật thì thật là khó. Lúc ấy, sáu mươi tám ức Bồ-tát đều rời chỗ ngồi, chấp tay hướng Phật, cùng nói kệ:

*Khi Phật Niết-bàn
Chúng con gắng nhẫn
Xả bỏ thân mạng
Hộ trì chánh pháp.
Bỏ danh, lợi dưỡng
Trừ mọi tham chấp
Hộ trì chánh pháp
Vì thành trí Phật.
Nhẫn chịu chê trách
Và sự hiềm khích
Hộ trì chánh pháp
Nhẫn nhục thọ nhận.
Khinh khi hủy báng
Mạ nhục, vu khống
Luôn luôn từ nhẫn
Hộ trì kinh này,
Đời sau Tỳ-kheo
Tham chấp sinh tử
Bầu bạn với ma
Phỉ báng chánh pháp,
Phá giới làm ác*

Tham đấm tục lụy
Lợi dưỡng che lấp
Không thích chánh pháp.
Học kinh thế tục
Kiêu mạn buông lung
Khoe khoang tài năng
Khinh bực Chánh hạnh.
Bỏ nơi nhàn tịnh
Vào chốn huyên náo
Học pháp thế gian
Tham chấp bản thân.
Không chỉ dạy người
Không tu trí tuệ
Bỏ việc ngời thiền
Không gần Tam bảo.
Không có trí sáng
Nhóm họp cầu lợi
Sống trong kết sử
Thích nhận vật cúng.
Khuyên người tu trí
Riêng mình bo bo
Thường đến nhà tục
Bàn việc thế gian.
Ruộng vườn sự nghiệp
Buôn bán kinh doanh
Tìm kiếm lợi nhuận
Tuy là Sa-môn.
Kiêu mạn tham chấp
Nương theo tà luận
Nghe pháp tánh không
Kinh sợ hãi hùng.
Luôn tự xa lánh
Cầu báo hiện tại
Nói lời hư dối
Phi pháp là pháp.

Các tai nạn đó
Che Tỳ-kheo ác
Ma và quân ma
Luôn luôn giúp rập.
Văn kinh chỉ một
Nghĩa lý có khác
Tự cho mình đúng
Kẻ ngu là vậy.
Kinh điển sâu xa
Đem đến giải thoát
Tìm cách ngăn chặn
Nói việc cạn cợt.
Mình hơn người kém
Đạt quả hơn người
Đối với pháp Phật
Luôn luôn tranh chấp.
Do luôn tranh chấp
Chúng sinh tổn hại
Làm vua phi pháp
Bức bách não hại.
Ở đời mặt pháp
Thật đáng lo sợ
Con thọ trì pháp
Thuyết pháp độ người.
Với tâm Từ bi
Không bỏ luật pháp
Khởi đại Từ bi
Bảo hộ thế gian.
Phá giới làm ác
Không nương chánh pháp
Đọa vào chốn nào
Con luôn thương xót.
Chấp chặt làm ác
Hủy báng chánh hạnh
Con không gần gũi
Bầu bạn tiếp xúc.

Thường lượng sức mình
Thận trọng khẩu nghiệp
Thấy người vô dụng
Không nói lỗi người.
Sống trong Thánh đạo
Khổ hạnh giữ giới
Tu định luyện tuệ
Siêng năng thực hành.
Lánh nơi náo nhiệt
Thích chốn nhàn tịnh
Như nai không tham
Điều phục biết đủ.
Dù vào xóm làng
Giữ gìn, ít nói
Thấy người giảng pháp
Cùng bàn chánh pháp.
Dịu dàng lợi ích
Hóa độ chúng sinh
Giảng pháp cho chúng
Đoạn trừ hạnh ác.
Vì hộ chánh pháp
Băng ngàn dặm xa
Giảng dạy chánh pháp
Lợi ích muôn loài.
Thấy kẻ phàm ngu
Đầy đầy lỗi lầm
Tự bảo vệ mình
Trụ pháp hành nhẫn.
Cung kính, chê bai
Vững chãi Tu-di
Không nhiễm thế gian
Chỉ dạy mọi loài.
Tỳ-kheo hủy giới
Chê trách mạ nhục
Riêng xét lỗi mình

Thận trọng nghiệp báo.
 Vì các chúng sinh
 Những kẻ ganh ghét
 Tùy thuận chỉ dạy
 Hiện thân cung kính.
 Chúng tức tự ngh.
 Ta cũng Sa-môn
 Thành tựu oai đức
 Không mang tiếng xấu.
 Hủy phá giới cấm
 Như kẻ thất chí
 Nghe kinh lo sợ
 Cắt mũi soi gương.
 Tạo mọi phương tiện
 Không muốn nghe thấy
 Lại dạy người khác
 Chẳng phải chánh pháp.
 Khuyên dạy quốc vương
 Hoại tâm thần dân
 Phỉ báng chánh pháp
 Không phải lời Phật.
 Ngay những lúc đó
 Nhờ thần lực Phật
 Thọ trì chánh pháp
 Không tiếc thân mạng.
 Thế Tôn biết con
 Nói lời giữ lời
 Gắng sức hộ trì
 Thực hành đúng pháp.
 Nói lời thành thật
 Hành đúng như nói
 Báo ân chư Phật
 Mong thành Bồ-đề.

Đại Bồ-tát Hư Không Tạng khen ngợi các vị Bồ-tát:

–Lành thay, lành thay! Các Đại sĩ! Các vị đã phát nguyện thành thật, thọ trì pháp vi diệu sâu xa của Như Lai.

Bồ-tát Hư Không Tạng lại bạch Phật:

–Thế Tôn! Thiện nam, tín nữ thọ trì đọc tụng kinh này được bao nhiêu phước?

Phật nói:

–Hiền sĩ! Như đem số bụi của mười tam thiên đại thiên thế giới nơi mười phương hợp thành một khối lớn. Có một người thành tựu thần biến, đạt vô lượng công đức, thọ mạng lâu dài đem số bụi đó đi qua ngàn ấy cõi nước ở phía Đông mới đặt xuống một hạt bụi, cứ như thế đi mãi cho đến khi hết số bụi đó mà vẫn chưa hết cõi nước. Như phương Đông, phương Tây, Bắc, Nam và bốn góc và phương trên dưới người ấy cũng làm như vậy. Nay Bồ-tát Hư Không Tạng! Ông nghĩ sao, cõi nước người ấy đi qua là nhiều hay ít?

–Rất nhiều! Rất nhiều! Thưa Thế Tôn, thật không thể tính đếm được.

Phật nói:

–Hiền sĩ! Toàn bộ các thế giới được đặt hạt bụi hay không đặt hạt bụi lên trên, trở lại làm thành lớn cao rộng như nhau, trong thành chứa đầy những hạt rau đay. Hiền sĩ! Có thể đếm được số hạt rau đay đó không?

Thế Tôn! Thật không thể ví dụ được, làm sao đếm nổi. Ngoài Như Lai không ai có thể đếm được.

Phật nói:

–Đúng thế, đúng thế! Như lời ông nói, chỉ Phật biết được số hạt rau đay đó là trăm, là ngàn, là vạn, là ức. Hiền sĩ! Ví như có người đủ thần thông, thổi số hạt rau đó bay khắp mười phương. Mỗi hạt rau đay rơi vào mỗi cõi Phật, không nơi nào có hai hạt. Hiền sĩ! Số hạt rau đay và số cõi nước đó có nhiều không?

–Thế Tôn! Số cõi nước đó không thể nhận biết bằng sức của tâm. Ai muốn đếm ắt sẽ loạn tâm. Hiền sĩ! Thiện nam, tín nữ hành đạo Bồ-tát, ngày ngày bố thí số châu báu nhiều như số cõi nước đó. Lại có thiện nam, tín nữ thọ trì, đọc tụng, biên chép kinh điển sâu xa này, không cầu lợi dưỡng, chỉ cầu Bồ-đề, thậm chí chỉ thuyết giảng cho một người, khuyên người ấy phát tâm Bồ-đề vô thượng, hoặc chỉ khởi một niệm lành là muốn chánh pháp tồn tại mãi ở đời, thì công đức của người này còn hơn công đức bố thí châu báu của người kia gấp trăm ngàn vạn ức lần, không thể so sánh được, huống gì là có thể khiến

người trụ nơi đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vì sao? Hiền sĩ! Vì đã có thể nêu giảng vô lượng căn lành, thành tựu các Bồ-tát hộ trì chánh pháp. Hiền sĩ! Ta không thấy Bồ-tát lại còn có pháp nào hơn pháp đó kiên định chánh hạnh, giữ pháp lành, giáo hóa chúng sinh.

Bồ-tát Hư Không Tạng bạch Phật:

–Thế Tôn! Như Lai thật là không thể nghĩ bàn. Đại pháp của Như Lai cũng thật không thể nghĩ bàn, công đức của người thọ trì kinh điển sâu xa này cũng lại không thể nghĩ bàn. Ngưỡng mong Thế Tôn bảo vệ kinh này, khiến cho chúng sinh đời sau biết việc thọ trì chánh pháp, làm sao để thiện nam, tín nữ có được kinh này, giữ gìn cẩn thận, muốn thoát sinh tử thì không cần nghe người khác, tự tỏ ngộ Bồ-đề, giảng dạy cho người?

Phật nói:

–Hiền sĩ! Hãy lắng nghe, khéo suy xét. Để bảo hộ kinh này, ta sẽ nêu bày câu chú mời Tứ Thiên vương Hộ thế, Đế Thích, Phạm thiên. Nghe chú ấy, họ sẽ đến, bảo vệ người thuyết giảng, thọ trì kinh, không để người ấy gặp tai nạn như bị vua quan đuổi ra khỏi nước, bị bệnh nặng, gặp lúc chiến tranh, đất nước tiêu vong. Nhờ thần lực của chú, mọi tai nạn đều tự tiêu diệt.

Câu chú đó là: Đầu đầu lệ, đề đề lệ, đà dạ bá đế, đà dạ la già la ni đế đề, tì bà tri, xa dương, xa di đa tì, mục xí, thiên đế đề, ni kỳ nỗ nỉ, a nậu đa lệ, minh đa la ni, bà bá tư, bát tha du đà ni, bát đà nậu chỉ, bát đà tán đề, bát nhã mâu lệ, a ta cứu lệ, phù đà lạc sai, y na tát chi, đa bà tát chi, đa bà bát đề. Tùy ý Phật, thuận Pháp tánh, cung kính Tăng, thế chủ tin, Hộ thế tứ vương, các vị Phật tử, thọ trì chú này, hộ trì người thuyết pháp.

Lúc ấy, Tứ Thiên vương rời tòa, chắp tay hướng Phật thưa:

–Thế Tôn! Chúng con sẽ bảo vệ Phật tử thọ trì kinh này. Tứ Thiên vương liền nói chú: Thủ tì, thủ bà bát đề, thủ đề đế, nhân đa ủng, đà lê ủng, đà la ni, pha chẩm mị, a khâu ủng khiếp ti, a mục xí, a la ni đà ủng, tẩu thủ sái bà hê na, tì đề tì lại tán đề, tam dương, bà dạ dương, tam ma lại di, ba phiến đa đệ, hưu hưu, hê hê, khâu lâu khâu lệ.

Lúc đó, Đế Thích liền rời tòa, tịnh tâm, vui vẻ, chắp tay hướng Phật, nói kệ:

*Đời sau, thời dói khát
Các Hiền sĩ nổi tiếng
Thọ trì giảng kinh này*

Con xin cúng dường vật.

Nói kệ xong, Đế Thích đọc chú:

–Di đê, thủ từ, ma ha di đê, đạt ma di đê, thiên đa gia lệ, tam ma di đê, tát già di đê, na đề dương, a nậu đa lệ, a nậu đầu li, a nậu lạc sai, tát bà tát đỏa a nậu già hê, a na nậu đa ti, tu kí đê, a từ lô đê, a từ già hê, phù đề bồ xá dương, nị li, át tha ni đê, ni đê la ni, a na tha bà sai đế, dương đê, dương đê, xà da tư, tu sa la.

Các người khởi thiên lạc

Đến hộ trì chánh pháp

Thế Tôn ở các cõi

Đều cùng nhau bảo vệ.

Bấy giờ, Phạm thiên rời chỗ ngồi, khen ngợi Tứ Thiên vương và Đế Thích:

–Hay thay, hay thay! Các ông phát khởi hạnh trang nghiêm lớn bảo vệ người thọ trì, giảng pháp. Các ông nên làm như, cần hiểu rõ thời gian tồn tại của giáo pháp Phật. Trong thời gian đó, số người hiểu rõ về chánh hành, pháp hành, số trời người hưng thịnh, số cung điện nhà cửa nhiều. Sau khi pháp này diệt, trời người giảm, cung điện hoang vắng.

Lúc đó, Phật bảo Bồ-tát Di-lặc:

–Di-lặc! Ông nên thọ trì, đọc tụng, biên chép, giảng dạy kinh này. Di-lặc! Ta phó chúc cho ông kinh sâu xa này. Ông hãy làm cho pháp ấy tồn tại mãi trong đời, hàng phục quân ma, đem lại lợi ích cho mọi loài, ngoại đạo không xâm hại được, khuyên dạy các Bồ-tát nên gần gũi, học hỏi kinh này, để chánh pháp hưng thịnh ở đời, không đoạn hạt giống Tam bảo.

Bồ-tát Di-lặc bạch Phật:

–Thế Tôn! Dù Phật hiện còn hay diệt độ con luôn thọ trì kinh điển thâm diệu này, lưu truyền rộng rãi. Vì sao? Vì thọ trì pháp này là thọ trì chánh pháp của chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, không phải chỉ thọ trì pháp của một Đức Như Lai. Thế Tôn! Con cũng tự bảo vệ mình. Thế Tôn! Con thường giảng kinh điển sâu xa này cho trời người nơi cõi Đâu-suất. Con cũng giúp cho người đời thọ trì, đọc tụng giữ gìn kinh ấy. Thế Tôn! Vào đời mạt pháp, người thọ trì, đọc tụng, giảng giải kinh này là nhờ nơi oai thần của Di-lặc. Thế Tôn! Lúc ấy, tuy có nhiều quân ma nào loạn người hành trì kinh, làm cho người ấy sống trong phiền não, không thích kinh này, không siêng năng tu tập, tranh chấp nhau, chúng

con sẽ tìm cách giúp người ấy ưa thích kinh này, siêng năng tu tập, đọc tụng tỏ ngộ, giảng giải cho người.

Phật khen Bồ-tát Di-lặc:

–Hay thay, hay thay! Di-lặc! Vì thọ trì chánh pháp, ông đã gắm vang tiếng sư tử. Không chỉ hôm nay ông mới gắm vang tiếng sư tử mà từ lâu đã từng gắm tiếng sư tử nơi vô lượng a-tăng-kỳ Như Lai để hộ trì chánh pháp.

Lúc ấy, Phật dạy Tôn giả A-nan:

–A-nan! Ông thọ trì kinh này chứ?

A-nan thưa:

–Xin vâng Thế Tôn! Nhờ thần lực của Phật con xin hết lòng thọ trì.

Phật nói:

–A-nan! Ông thường nên giảng dạy cho bốn chúng. Người từng trông căn lành, thích pháp thù thắng, nghe kinh này sẽ tin hiểu, thọ trì, đọc tụng, giảng thuyết, đạt vô lượng, vô biên công đức.

Tôn giả A-nan thưa:

–Thế Tôn! Kinh này tên gì, thọ trì như thế nào?

Phật nói:

–A-nan! Kinh này tên là quán sát sự phát tâm Bồ-đề của Bồ-tát. Nên thọ trì như thế.

Lúc ấy, Bồ-tát Công Đức Trang Nghiêm, rời chỗ ngồi, quỳ gối phải, chấp tay thưa Phật:

–Thật là hy hữu, Thế Tôn! Vì ủng hộ chánh pháp và bảo vệ người thuyết pháp, Như Lai đã hết mực tán dương kinh này. Thế Tôn! Các Bồ-tát mới tu học, trông căn lành vì Bồ-đề, cúng dường hoa hương, anh lạc, hương bột, hương xoa lên Như Lai, nhưng không thọ trì kinh này, người đó có là người đệ nhất cúng dường Như Lai không?

Phật nói:

–Thiện nam! Không thể là người đệ nhất cúng dường Như Lai, cũng không thể đạt được vô lượng công đức. Công đức của thiện nam, tín nữ thọ trì kinh này nhiều hơn.

Đức Phật liền nói kệ:

Ta dùng mắt Phật

Nhìn hết cõi Phật

Ở khắp mười phương

Rộng lớn vô bờ.
Tất cả cõi ấy
Đựng đầy châu báu
Bồ-tát dùng đó
Bố thí mọi loài.
Nhưng đối với kinh
Sâu xa vi diệu
Pháp không thủ đắc
Chư Phật nêu giảng.
Nếu dốc thọ trì
Diễn giảng cho người
Sẽ đạt công đức
Nhiều hơn người kia.
Lọng cờ phướn báu
Y phục tốt đẹp
Hương xoa hương bột
Hoa hương Anh lạc.
Vật cúng dường ấy
Đầy khắp các cõi
Cúng dường Như Lai
Hồi hướng quả Phật.
Ở đời vị lai
Lúc pháp sắp diệt
Với pháp cứu đời
Siêng tu, bảo vệ.
Thọ trì chánh pháp
Không sống buông lung
Công đức người này
Còn nhiều hơn nữa.
Cõi nước mười phương
Tất cả biển lớn
Đựng đầy trong đó
Dầu thơm vi diệu.
Làm ngọn đuốc sáng
To như Tu-di

Đốt lên cúng dường
Chư Phật Thế Tôn.
Vào lúc đước pháp
Sắp bị tắt mất
Chúng sinh thế gian
Vô minh che lấp.
Nếu thấp sáng được
Ngọn đước chánh pháp
Công đức đạt được
Nhiều hơn người kia.
Chỗ ta thấy rõ
Vô lượng chư Phật
Tuy ngàn ức kiếp
Cúng dường vô số.
Y phục thượng diệu
Cúng dường tùy thích
Nhưng không thọ trì
Kinh thâm diệu này.
Đối với chư Phật
Biết được ân nặng
Ủng hộ Tam bảo
Để đền ân sâu.
Làm mọi việc lành
Lợi ích muôn loài
Thọ trì kinh này
Phước hơn người kia.
Ta dùng mắt Phật
Thấy mọi chúng sinh
Người giáo hóa chúng
Đều thành Thích, Phạm.
Công đức đạt được
Không bằng biên chép
Thọ trì kinh này
Công đức nhiều hơn.
Đại thiên cõi nước
Mọi loài chúng sinh

*Giáo hóa chỉ dạy
Đạt pháp Nhị thừa.
Người phát khởi tâm
Bồ-đề vô thượng
Hộ trì kinh này
Công đức hơn kia.
Công đức trì kinh
Giả sử biển sặc
Đầy khắp các cõi
Ở trong mười phương.
Chỉ trừ Như Lai
Bậc trí tối thượng
Không ai biết được
Công đức trì kinh.
Như trí Như Lai
Không có biên vực
Pháp giới hư không
Không có biên vực.
Người thọ trì kinh
Thâm diệu của Phật
Công đức đạt được
Vô lượng, vô biên.*

Bồ-tát Công Đức Trang Nghiêm bạch Phật:

–Thế Tôn! Hiện nay chúng con tin hiểu lời Phật. Năm trăm năm sau, lúc pháp sắp diệt, chúng sinh phát tâm Đại thừa nhưng không thọ trì kinh này vẫn là người ở ngoài pháp Phật. Thế Tôn! Sau khi Như Lai diệt độ, con nguyện thọ trì kinh này để chánh pháp trường tồn ở đời.

Bấy giờ, vì phó chúc kinh này, Phật phóng ra ánh sáng lớn soi khắp vô lượng a-tăng-kỳ cõi Phật nơi mười phương. Chư Phật ở mười phương đều phóng ra ánh sáng giữa chạng mờ soi tỏ khắp mười phương để phó chúc kinh này. Lúc đó, vô lượng a-tăng-kỳ cõi Phật đều chấn động sáu cách, vô lượng a-tăng-kỳ Bồ-tát đạt pháp Nhẫn vô sinh, vô lượng a-tăng-kỳ Bồ-tát đạt căn lành một đời thành Phật, vô lượng a-tăng-kỳ chúng sinh phát tâm Bồ-đề vô thượng, vô lượng a-tăng-kỳ chúng sinh đạt quả Thanh văn, địa Hữu học, Vô học.

Phật giảng kinh xong, Bồ-tát Hư Không Tạng, Tôn giả A-nan, các Bồ-tát, Thanh văn, trời người đều vui mừng.

